
4-THỌ THỰC NGOÀI TRÚ XỨ A-LAN- NHÃ ⁴⁸²

A. DUYÊN KHỞI

Một thời, Đức Phật ở trong vườn Ni-câu-loại, Ca-duy-la-vệ, Thích-suy-sấu. Các phụ nữ trong thành Xá-di^{48>} và các phụ nữ Câu-lê⁴⁸⁴ cùng nhau mang thức ăn đến trong Tăng-già-lam, cúng dường.

Bấy giờ bọn giặc⁴⁸⁵ biết được, chặn đường nhiều hại⁴⁸⁶. Các Tỳ-kheo nghe, đến bạch Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn dạy.

482. Tăng kỳ: Đề-xá-ni l.

48>. Xá-di thành trung chư phụ nữ 舍夷城中諸婦女. Xá-di, chỉ các Thích nữ (Xem Tứ phần đoạn sau, phần ba, Ch. xiv, T22, tr. 922c8). Ngũ phần, Thập tụng: Chư Thích phụ nữ 諸釋婦女. Căn bản: Thích ca nữ 釋迦女. Pali: Sākiyāniyo.

484. Câu-lê chư nữ nhân 俱梨諸女人. Không rõ. Ngũ phần: Chư nô 諸奴. Pali: Sākiyadāsakā, những người nô lệ của họ Thích.

485. Pali: Tena kho pana samayena sākiyadāsakā avaruddhā honti, vào lúc đó, các nô lệ của dòng họ Sakka nổi loạn. Ngũ phần: Các nô lệ của dòng họ Thích đón đường các Thích nữ để cướp.

486. Pali: Các Tỳ-kheo biết có giặc chặn đường, nhưng không báo cho các phụ nữ họ Thích biết để dừng đi.

- Từ nay về sau, các Tỳ-kheo nên nói với các phụ nữ, “Đừng đi ra. Đường có bọn giặc cướp khủng bố.” Nếu họ đã ra ngoài thành thì nên nói: “Đừng đến Tăng-già-lam vì dọc đường có giặc khủng bố.” Từ nay về sau Ta vì các Tỳ-kheo kiệt giới, gồm mười cú nghĩa, cho đến câu chánh pháp tồn tại lâu dài.

Muốn nói giới nên nói như vậy:

Tỳ-kheo nào, sống tại A-lan-nhã, chỗ ở đáng nghi ngờ, có sợ hãi, không nhận thức ăn bên ngoài Tăng-già-lam, mà chỉ bên trong Tăng-già-lam nhận thức ăn để ăn⁴⁸⁷, cần đối trước Tỳ-kheo khác mà phát lồ: “Đại đức, tôi phạm pháp đáng khiển trách, nay tôi đối trước Đại đức xin phát lồ sám hối.” Đây là pháp hối quá.

Thế Tôn vì các Tỳ-kheo kiệt giới như vậy. Bấy giờ, các đàn-việt biết trước là có sự khủng bố mà cố mang thức ăn đến. Các Tỳ-kheo nghi không dám nhận để ăn. Đức Phật dạy:

- Từ nay về sau cho phép các Tỳ-kheo được nhận thức ăn như vậy.

Khi ấy, các Tỳ-kheo bệnh cũng nghi không dám nhận thức ăn như

vậy. Đức Phật bảo:

- Từ nay cho phép các Tỳ-kheo bệnh được nhận thức ăn như vậy.

Bấy giờ, có thí chủ cúng dường bằng cách đem thức ăn để dưới đất, hoặc bảo người trao, các Tỳ-kheo nghi không dám nhận. Đức Phật dạy:

- Từ nay cho phép các Tỳ-kheo được nhận thức ăn như vậy.

Từ nay trở đi nên nói giới như vậy:

Tỳ-kheo nào, sống nơi A-lan-nhã, xa xôi hẻo lánh, chỗ đáng nghi, có sợ hãi. Tỳ-kheo sống tại trú xứ A-lan-nhã như vậy, trước không nói cho đàn-việt biết,⁴⁸⁸ không thọ nhận thức ăn bên ngoài Tăng-già-lam. Trái lại, không bệnh mà ở bên trong Tăng-già-lam, tự tay nhận thức ăn để ăn, Tỳ-kheo ấy cần phải đến đối trước Tỳ-kheo khác mà phát lồ: “Đại đức, tôi phạm pháp đáng khiển trách. Nay tôi đối trước Đại đức xin phát lồ sám hối.” Đây là pháp hồi quá.

B. GIỚI TUỞNG

Tỳ-kheo: Nghĩa như trên.

Chỗ A-lan-nhã: Là nơi cách thôn năm trăm cung. Cung là cách đo

487. Vì bọn cướp ẩn núp trong phạm vi Tăng-già-lam nên Tỳ-kheo phải ra khỏi phạm vi ấy mà nhận thức ăn.

488. Pali: Pubbe appatfavidita, không báo cho biết trước (rằng trong phạm vi Tăng già lam có giặc cướp).

của nước Giá-ma-la.

Nghi có sự khủng bố: Là nghi có giặc trộm cướp, khủng bố. Bệnh: Như trên đã nói.

Nếu Tỳ-kheo A-lan-nhã ở chỗ xa vắng như vậy, trước không nói với đàn-việt, không nhận thức ăn ngoài Tăng-già-lam mà nhận trong Tăng-già-lam, không bệnh, tự tay nhận lấy thức ăn để ăn; mỗi miếng ăn phạm Ba-la-đề-đề-xá-ni.

Tỳ-kheo-ni, Đột-kiết-la. Thức-xoa-ma-na, Sa-di, Sa-di-ni, Đột-kiết-la. Đó gọi là phạm.

Sự không phạm: Trước có nói với đàn-việt; hoặc có bệnh; hoặc để dưới đất mà trao; hoặc bảo người trao; hoặc khi đến thọ giáo sắc, lúc thính pháp, Tỳ-kheo tự có thức ăn riêng nay trao cho; thấy đều không phạm.

Người không phạm: Phạm lần đầu tiên khi chưa chế giới; si cuồng, loạn tâm, thống não, bức bách.

